

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ NỘI
VỤ
Số: 19/2009/TTLT/BTC-
BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 2 năm 2009

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chế độ thu nộp thuế thu nhập cá nhân đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu

Căn cứ Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Để phù hợp với tính chất cơ mật đặc biệt của ngành cơ yếu, liên Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thu nộp thuế thu nhập cá nhân đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu có thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Thông tư này hướng dẫn việc thu và nộp thuế thu nhập cá nhân đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu, gồm: các đối tượng hưởng lương trong các cơ quan, đơn vị, công ty quốc phòng – an ninh thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ và người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, công an nhân dân đang công tác tại các Bộ, ngành và các địa phương có thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền, nhận được từ các cơ quan đơn vị, công ty quốc phòng – an ninh thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ; các Bộ, ngành và các địa phương (sau đây gọi tắt là đơn vị trả thu nhập).

Người làm việc trong tổ chức cơ yếu có các khoản thu nhập chịu thuế khác (ngoài thu nhập từ tiền lương, tiền công) thì kê khai nộp thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân (sau đây gọi tắt là Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính).

2. Người làm việc trong tổ chức cơ yếu Bộ Quốc phòng thực hiện theo hướng dẫn của liên Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng; người làm việc trong tổ chức cơ yếu Bộ Công an thực hiện theo hướng dẫn của liên Bộ Tài chính – Bộ Công an.

II. THU NHẬP CHỊU THUẾ TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG

1. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công là các khoản thu nhập mà đối tượng hưởng lương nhận được từ đơn vị chi trả thu nhập dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền bao gồm:

1.1 Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công ghi trong hợp đồng lao động hoặc ghi trong quyết định tuyển dụng, quyết định nâng lương, nâng bậc, thăng quân hàm.

1.2 Các khoản phụ cấp, trợ cấp kể cả sinh hoạt phí mà đối tượng hưởng lương nhận được, trừ một số khoản phụ cấp, trợ cấp theo quy định tại điểm 2 dưới đây.

1.3 Các khoản tiền thù lao, tiền thưởng và các khoản lợi ích khác bằng tiền hoặc không bằng tiền bao gồm:

a) Tiền tham gia các đề tài khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút do viết sách, báo, dịch tài liệu; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy, biểu diễn văn nghệ, thể dục, thể thao, các dịch vụ quảng cáo;

b) Các khoản thưởng bằng tiền hoặc không bằng tiền, trừ một số khoản thưởng sau đây:

- Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu được Nhà nước phong tặng bao gồm cả tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đấu, các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đấu khen thưởng, cụ thể:

+ Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đấu gồm: Chiến sĩ thi đấu toàn quốc; Chiến sĩ thi đấu cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chiến sĩ thi đấu cơ sở, Lao động tiên tiến, Chiến sỹ tiên tiến;

+ Tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng gồm: Huân chương, Huy chương các loại;

+ Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu vinh dự nhà nước như danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, danh hiệu Anh hùng, danh hiệu Nhà giáo, Thầy thuốc, Nghệ sỹ Nhân dân...

+ Tiền thưởng kèm theo giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước;

+ Tiền thưởng kèm theo Kỷ niệm chương, Huy hiệu;

+ Tiền thưởng kèm theo Bằng khen, Giấy khen;

Thẩm quyền ra quyết định khen thưởng, mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đấu, hình thức khen thưởng nêu trên phải phù hợp với quy định của Luật Thi đấu khen thưởng.

- Tiền thưởng kèm theo các giải thưởng quốc gia, giải thưởng quốc tế được Nhà nước Việt Nam thừa nhận;

- Tiền thưởng về cải tiến kỹ thuật, sáng chế, phát minh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

- Tiền thưởng về phát hiện, khai báo hành vi vi phạm pháp luật với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Các khoản lợi ích khác mà đối tượng hưởng lương nhận được từ đơn vị chi trả thu nhập.

2. Các khoản phụ cấp, trợ cấp không tính vào thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.1.Trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hàng tháng và trợ cấp một lần, bao gồm:

a) Phụ cấp, trợ cấp cho thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ; phụ cấp, trợ cấp cho cán bộ hoạt động cách mạng; phụ cấp, trợ cấp cho anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động và các đối tượng được hưởng phụ cấp, trợ cấp theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

b) Trợ cấp khó khăn đột xuất; trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- c) Trợ cấp một lần khi sinh con, nhận con nuôi;
- d) Trợ cấp do suy giảm khả năng lao động;
- đ) Trợ cấp hưu trí một lần; tiền tuất hàng tháng;
- e) Các khoản trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp;
- g) Trợ cấp để giải quyết tệ nạn xã hội theo quy định của pháp luật;
- h) Trợ cấp phục viên; trợ cấp xuất ngũ; trợ cấp tạo việc làm; trợ cấp một lần khi sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp thôi phục vụ tại ngũ; trợ cấp một lần khi người làm công tác cơ yếu thôi làm việc trong tổ chức cơ yếu;
- i) Các khoản trợ cấp khác do Bảo hiểm xã hội chi trả.

2.2. Phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với những ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm.

2.3. Phụ cấp thu hút đối với vùng kinh tế mới, cơ sở kinh tế và đảo xa đất liền có điều kiện sinh hoạt đặc biệt khó khăn.

2.4. Phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật đối với người làm việc ở vùng xa xôi, hẻo lánh và khí hậu xấu.

2.5. Phụ cấp quốc phòng, an ninh, bao gồm:

- a) Phụ cấp thâm niên nghề cơ yếu;
- b) Phụ cấp phục vụ quốc phòng, an ninh đối với người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu;
- c) Phụ cấp trách nhiệm công việc bảo vệ cơ mật mật mã;
- d) Phụ cấp trách nhiệm công việc cơ yếu khác;
- đ) Các khoản phụ cấp đặc thù an ninh, quân sự khác trong ngành cơ yếu (nếu có).

3. Giảm thuế:

Trường hợp đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp. Việc xác định số thuế được giảm, hồ sơ, thủ tục xét giảm thuế thực hiện theo quy định tại điểm 1,2, Mục IV Phần A Thông tư 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính. Thủ trưởng các đơn vị, giám đốc công ty quốc phòng – an ninh thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ xem xét, ra quyết định giảm thuế và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

III. ĐĂNG KÝ THUẾ, KHẨU TRỪ THUẾ, KHAI THUẾ, NỘP THUẾ, QUYẾT TOÁN THUẾ

Việc đăng ký thuế, khấu trừ thuế, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu áp dụng đối với từng trường hợp cụ thể như sau:

1. Đối với người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, công an nhân dân đang công tác tại các Bộ, ngành và các địa phương thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 84/2008/TT – BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính. Các khoản phụ cấp, trợ cấp không tính vào thu nhập chịu thuế thực hiện theo quy định tại điểm 2, Mục II của Thông tư này.